|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**Số: 2584 /HD-ĐBCL | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2013* |

**HƯỚNG DẪN**

**ĐÁNH GIÁ GIỮA CHU KỲ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG**

**1. Mục đích**

Hướng dẫn này giúp các Trường thành viên/Khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) thực hiện đánh giá giữa chu kỳ Kiểm định chất lượng (KĐCL) đơn vị đào tạo và chương trình đào tạo nhằm xem xét việc thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng hậu KĐCL và đưa ra các giải pháp cải tiến chất lượng liên tục.

**2. Đối tượng, phạm vi và thời điểm đánh giá giữa chu kỳ**

***2.1. Đối tượng, phạm vi***

- Tất cả các đơn vị đào tạo và chương trình đào tạo đã được KĐCL theo tiêu chuẩn KĐCL của ĐHQGHN (Khoản 3, Điều 27 Quy định về đánh giá chất lượng giáo dục trong ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 1023/QĐ-ĐBCL ngày 05/4/2013 của Giám đốc ĐHQGHN);

- Tất cả các đơn vị đào tạo và chương trình đào tạo đã được KĐCL theo tiêu chuẩn KĐCL của Mạng lưới các trường đại học Khu vực Đông Nam Á (AUN) và tiêu chuẩn KĐCL của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

***2.2. Thời điểm đánh giá***

Đơn vị triển khai tự đánh giá giữa chu kỳ KĐCL và nộp báo cáo tự đánh giá vào khoảng giữa của chu kỳ kiểm định (2 hoặc 2,5 năm).

**3. Yêu cầu**

 Các đơn vị đào tạo đã được KĐCL và đơn vị đào tạo có chương trình được KĐCL nghiêm túc thực hiện việc tự đánh giá giữa chu kỳ.

 Báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ cần phản ánh trung thực, khách quan thực trạng của đơn vị đào tạo hoặc chương trình đào tạo sau khi được KĐCL. Báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ sẽ được sử dụng như một trong các minh chứng cho các lần KĐCL tiếp theo.

 **4. Quy trình đánh giá giữa chu kỳ**

Bước 1: Đơn vị đào tạo thành lập Tổ công tác gồm 5 đến 7 thành viên do một lãnh đạo đơn vị làm Tổ trưởng, lãnh đạo của Trung tâm/Bộ phận Đảm bảo chất lượng (ĐBCL) của đơn vị làm thành viên thường trực. Tổ công tác tiến hành thu thập thông tin, minh chứng, rà soát các hoạt động và đối chiếu kết quả đạt được với mục tiêu đề ra; đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng của đơn vị/chương trình đào tạo; lập kế hoạch và giải pháp thực hiện để nâng cao chất lượng trong nửa chu kỳ tiếp theo.

Bước 2: Viết báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ KĐCL.

Đơn vị đào tạo hoặc đơn vị có chương trình đào tạo được đánh giá viết Báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ KĐCL đơn vị đào tạo/chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn của ĐHQGHN theo mẫu trong Phụ lục 1 hoặc Phụ lục 2; Báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ cho chương trình được AUN KĐCL cần được dịch sang Tiếng Anh khi có yêu cầu của Ban Thư ký AUN.

Bước 3: Đơn vị đào tạo nộp báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ kèm theo các minh chứng cho Giám đốc và Chủ tịch Hội đồng ĐBCL ĐHQGHN qua Thường trực Hội đồng ĐBCL ĐHQGHN.

 Bước 4: Thường trực Hội đồng ĐBCL ĐHQGHN thẩm định báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ của đơn vị và nếu cần thiết, báo cáo Giám đốc và Chủ tịch Hội đồng ĐBCL ĐHQGHN tổ chức đoàn công tác đến đơn vị để rà soát, đánh giá các hoạt động mà đơn vị đã thực hiện theo kế hoạch cải tiến chất lượng đã đặt ra; Thường trực Hội đồng ĐBCL ĐHQGHN báo cáo kết quả cho Giám đốc và Chủ tịch Hội đồng ĐBCL ĐHQGHN.

Bước 5: Hội đồng ĐBCL xem xét báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ và các kết quả thẩm định của Thường trực Hội đồng ĐBCL ĐHQGHN, ra kết luận về các giải pháp cải tiến chất lượng cho đơn vị/chương trình đào tạo cho giai đoạn tiếp theo; gửi báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ của chương trình được AUN kiểm định chất lượng cho Ban Thư ký AUN khi được yêu cầu.

**5. Phương pháp đánh giá**

Đơn vị căn cứ các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng đơn vị đào tạo/chương trình đào tạo để triển khai việc đánh giá giữa chu kỳ KĐCL.

Báo cáo tự đánh giá cần mô tả, phân tích mức độ thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng đã rút ra từ lần tự đánh giá trước hoặc theo những đề xuất, khuyến nghị của đoàn chuyên gia đánh giá ngoài; những thông tin trong báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ cần kèm theo các minh chứng xác thực về kết quả thực hiện; báo cáo cần nêu rõ những vấn đề tồn tại (nếu có) của đơn vị/chương trình đào tạo và các kế hoạch và giải pháp khắc phục của đơn vị trong nửa chu kỳ còn lại.

Minh chứng trong báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ là những tư liệu (các báo cáo tổng kết, kế hoạch, các báo cáo thống kê, các báo cáo khảo sát,…) được sử dụng để hỗ trợ và minh họa cho các nhận định trong báo cáo tự đánh giá của đơn vị. Thông tin và minh chứng cần đảm bảo độ tin cậy, tính chính xác và phù hợp cho từng tiêu chuẩn.

**6. Sử dụng kết quả đánh giá**

Kết quả đánh giá giữa chu kỳ là một trong các minh chứng cho hoạt động cải tiến chất lượng thường xuyên, liên tục của đơn vị. Căn cứ kết quả đánh giá, những vấn đề còn tồn tại, những vấn đề mới phát sinh, đơn vị xây dựng các kế hoạch, đề án để khắc phục nhằm đạt mức chất lượng tốt hơn trong kỳ kiểm định chất lượng tiếp theo.

**7. Tổ chức thực hiện**

Thủ trưởng các đơn vị thành viên, trực thuộc ĐHQGHN, Viện trưởng Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và Trưởng các Ban chức năng liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Hướng dẫn này.

Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục phối hợp với Ban Thanh tra và Pháp chế ĐHQGHN tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện, định kỳ báo cáo Hội đồng ĐBCL và Giám đốc ĐHQGHN./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Giám đốc (để báo cáo);
* Các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
* Hội đồng ĐBCL ĐHQGHN;
* Các Ban chức năng;
* Các đơn vị thành viên, trực thuộc;
* Lưu: VT, Viện ĐBCLGD, H80.
 | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC**(đã kí)**Nguyễn Kim Sơn** |

**Phụ lục 1: Mẫu Báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ KĐCL đơn vị đào tạo**

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

**TRƯỜNG/KHOA**.....................................……………

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ GIỮA CHU KỲ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG**

**TRƯỜNG/ KHOA ………………………..**

**Hà Nội, tháng……năm 20....**

**Phần I. Thông tin chung**

1. Tên đơn vị:
2. Thời hạn trên chứng chỉ KĐCLGD: từ….. đến …..
3. Thời gian tự đánh giá giữa chu kỳ: từ .... đến ....
4. Báo cáo vắn tắt những thay đổi lớn của đơn vị được đánh giá giữa chu kỳ kể từ khi được KĐCL (những thay đổi về lãnh đạo đơn vị, về cơ cấu tổ chức, về số lượng cán bộ, số lượng chương trình, về hình thức đào tạo,…)

**Phần II. Tự đánh giá**

| **Tiêu chuẩn/ Tiêu chí** | **Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (đã nêu trong báo cáo tự đánh giá đầu kỳ và khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài)** | **Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện (kèm theo mã minh chứng)** | **Những tồn tại** | **Kế hoạch cải tiến chất lượng trong nửa chu kỳ tiếp theo** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiêu chuẩn 1: Sứ mạng và mục tiêu của đơn vị đào tạo đại học  |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 2: Tổ chức và quản lý  |  |  |  |  |
|  Tiêu chuẩn 3: Chương trình giáo dục  |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 4: Hoạt động đào tạo |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 5: Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 6: Người học |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 7: Nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển và chuyển giao công nghệ |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 8: Hoạt động hợp tác quốc tế |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 9: Thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 10: Tài chính và quản lý tài chính |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 11: Công khai |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 12: Tính thống nhất (Integrity) |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 13: Đảm bảo chất lượng |  |  |  |  |

**Phần III. Đánh giá chung và kiến nghị, đề xuất**

**Phần phụ lục (kèm theo các minh chứng)**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Hà Nội, ngày .....tháng ....năm 20…***HIỆU TRƯỞNG/CHỦ NHIỆM KHOA***(Kí tên và đóng dấu)* |

**Phụ lục 2: Mẫu Báo cáo tự đánh giá giữa chu kỳ KĐCL chương trình đào tạo**

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

**TRƯỜNG/KHOA**.....................................……………

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ GIỮA CHU KỲ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG**

**CHƯƠNG TRÌNH ………………………..**

**Hà Nội, tháng……năm 20....**

**Phần I. Thông tin chung**

1. Tên chương trình:
2. Đơn vị thực hiện chương trình:
3. Thời hạn trên chứng chỉ KĐCLGD: từ….. đến …..
4. Thời gian tự đánh giá giữa chu kỳ: từ .... đến ....
5. Báo cáo vắn tắt những thay đổi lớn của đơn vị thực hiện chương trình và chương trình kể từ khi được KĐCL (những thay đổi về lãnh đạo đơn vị, về cơ cấu tổ chức, về số lượng cán bộ, về hình thức đào tạo,…)

**Phần II. Tự đánh giá**

| **Tiêu chuẩn/ Tiêu chí** | **Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng (đã nêu trong báo cáo tự đánh giá đầu kỳ và khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài)** | **Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện (kèm theo mã minh chứng)** | **Những tồn tại** | **Kế hoạch cải tiến chất lượng trong nửa chu kỳ tiếp theo** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiêu chuẩn 1: Chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục  |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 2: Giải pháp và lộ trình thực hiện chương trình |  |  |  |  |
|  Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình giáo dục |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 4: Chiến lược dạy và học |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ chuyên viên, kĩ thuật viên và nhân viên |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 8: Người học |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 9: Hoạt động hỗ trợ và tư vấn người học |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 10: Cơ sở vật chất và trang thiết bị |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 11: Đảm bảo chất lượng quy trình giảng dạy và học tập  |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 12: Hoạt động phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, kỹ thuật viên, nhân viên |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 13: Phản hồi của các bên liên quan |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 14: Sản phẩm đào tạo và nghiên cứu |  |  |  |  |
| Tiêu chuẩn 15: Sự hài lòng của các bên liên quan |  |  |  |  |

**Phần III. Đánh giá chung và kiến nghị, đề xuất**

**Phần phụ lục (kèm theo các minh chứng)**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Hà Nội, ngày .....tháng ....năm 20…***HIỆU TRƯỞNG/CHỦ NHIỆM KHOA***(Kí tên và đóng dấu)* |